TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2019/DS-ST
Ngày: 26-9-2019
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quốc Thịnh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Ràng
2. Ông Nguyễn Chung

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Hồng Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Phan Minh Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 55/2019/TLST-DS ngày 26 tháng 3 năm 2019 về việc "Tranh *chấp hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2019/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 8 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2019/QĐST-DS ngày 13 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Võ Thị Th, sinh năm 1972;

Nơi cư trú: Thôn Tân Quang, xã Ninh Quang, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1988; bà Lê Thị Ph, sinh năm 1994;

Nơi cư trú: Thôn Tân Quang, xã Ninh Quang, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa; ông D vắng mặt, bà Ph có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện và lời trình bày trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án cũng như tranh tụng tại phiên tòa của nguyên đơn thể hiện:

Vì là chỗ quen biết nên ngày 06/7/2018, bà có cho vợ chồng bà Lê Thị Ph và ông Nguyễn Văn D cùng cư trú tại thôn Tân Quang, xã Ninh Quang, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa mượn số tiền 20.000.000 đồng để lo việc gia đình. Cũng vì là chỗ quen biết nên khi cho mượn tiền giữa hai bên không ấn định thời

gian trả nợ mà chỉ lập giấy nhận nợ cùng ngày, bà Ph có hứa bằng miệng cuối năm có lương thưởng sẽ trả nợ cho bà.

Tuy nhiên, sau đó bà Ph, ông D không thực hiện lời hứa của mình. Bà đã nhiều lần tìm gặp và nhắc nợ nhưng bà Ph, ông D hết lần này đến lần khác hứa hẹn mà không trả tiền nợ cho bà.

Nay, bà khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa buộc vợ chồng bà Lê Thị Ph và ông Nguyễn Văn D phải trả cho bà số tiền nợ là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), trả một lần, không yêu cầu tính lãi.

** Bị đơn bà Lê Thị Ph trình bày:*

Bà thừa nhận vợ chồng bà có nợ bà Võ Thị Th số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), theo giấy mượn tiền lập ngày 06/7/2018. Nay, bà Th yêu cầu vợ chồng bà phải trả số nợ nêu trên một lần, không yêu cầu tính lãi. Bà đồng ý trả nợ tuy nhiên hiện nay hoàn cảnh gia đình vợ chồng bà đang rất khó khăn nên không thể trả nợ một lần, bà đề nghị được trả tiền nợ làm 03 đợt theo thời gian và phương thức như sau:

Đợt 1 trả 7.000.000 đồng vào ngày 01 tháng 9 năm 2019;

Đợt 2 trả 7.000.000 đồng vào ngày 01 tháng 01 năm 2020;

Đợt 3 trả 6.000.000 đồng vào ngày 01 tháng 5 năm 2020;

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ đối với bị đơn ông Nguyễn Văn D nhưng ông D cố tình vắng mặt nên không có bản tự khai và không tiến hành hòa giải được theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa tại phiên tòa sơ thẩm:

Về chấp hành pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đã chấp hành đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông Nguyễn Văn D không chấp hành nhưng đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa nhận thấy có đủ cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Nguyễn Văn D, bà Lê Thị Ph phải trả cho bà Võ Thị Th số tiền nợ là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Văn D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Võ Thị Th yêu cầu ông Nguyễn Văn D, bà Lê Thị Ph phải trả số tiền nợ là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng); ông Nguyễn Văn D, bà Lê Thị Ph có nơi cư trú tại: Thôn Tân Quang, xã Ninh Quang, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa. Vì vậy, khi xảy ra vi phạm thuộc tranh chấp dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a, khoản 1, Điều 35 và điểm a, khoản 1, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung tranh chấp: Bà Lê Thị Ph thừa nhận ngày 06/7/2018 vợ chồng bà có mượn của bà Võ Thị Th 20.000.000 đồng để lo việc gia đình, không tính lãi, có lập giấy nhận nợ cùng ngày. Bà Th đã nhiều lần yêu cầu vợ chồng bà Ph, ông D trả lại số tiền nợ theo như cam kết, tuy nhiên bà Ph cho rằng hiện tại rất khó khăn nên không thể trả nợ một lần, bà đề nghị được trả tiền nợ làm 03 đợt, cụ thể: Đợt 1 trả 7.000.000 đồng vào ngày 01 tháng 9 năm 2019; đợt 2 trả 7.000.000 đồng vào ngày 01 tháng 01 năm 2020; đợt 3 trả 6.000.000 đồng vào ngày 01 tháng 5 năm 2020. Xét đây là những tình tiết mà các bên đương sự đều thống nhất và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận là những tình tiết có thật theo quy định tại khoản 2, Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Hội đồng xét xử xét thấy, việc ông D, bà Ph chậm trả tiền đã vi phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà Th, vì vậy yêu cầu khởi kiện của bà Th là có cơ sở để chấp nhận. Số tiền vay bà Ph xác định vợ chồng đều biết và ký giấy nợ. Căn cứ vào Điều 27, Điều 37 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 buộc ông Nguyễn Văn D, bà Lê Thị Ph phải trả cho bà Võ Thị Th số tiền nợ là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Bà Th không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[5] Xét về quan điểm giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 2 Điều 92; Điều 147; Điều 235; Điều 266; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 357, Điều 463; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Nguyễn Văn D và bà Lê Thị Ph phải trả cho bà Võ Thị Th số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Quy định chung: Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Văn D và bà Lê Thị Ph phải chịu 1.000.000đ (Một triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho bà Võ Thị Th 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2018/0006314 ngày 25 tháng 3 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Quốc Thịnh